

Bản án số: 90/2021/HS-ST
Ngày: 14-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đức;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hơn;

Bà Bùi Thị Tuyết Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bé - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Trường D, sinh ngày 15/5/2002; nơi sinh: tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp C, xã P Ph, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới **tính**: Nam; con ông Võ Thanh L (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 10/4/2019 bị Công an huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền gồm hình thức phạt chính và bổ sung với số tiền là 950.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 20/5/2019.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Lê Thị H, sinh năm 1961; Có mặt

Nơi cư trú: ấp C, xã P Ph, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1970;

Nơi cư trú: ấp V H, xã T N, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Ngọc H là bà Lê Thị H. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Trần Văn B, sinh năm 1951; Có mặt

Nơi cư trú: ấp C, xã P Ph, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

+ Bà Trương Thị P, sinh năm 1978; Vắng mặt

Nơi cư trú: ấp C, xã P Ph, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 50 phút ngày 17 tháng 02 năm 2021, trên quốc lộ 57 thuộc địa phận ấp Phụng Đức, xã Phú Phụng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ. Võ Trường D cư trú ấp C, xã P Ph, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71C4-xxxx lưu thông hướng từ huyện Chợ Lách đi huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, khi đến khu vực trên thì va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 71C4-xxxx do ông Trần Văn B, cư trú cùng ấp với D điều khiển chở bà Lê Thị B phía sau xe lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả làm bà B tử vong trên đường đưa đi cấp cứu, ông B bị thương.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Tại biên bản khám nghiệm hiện trường được Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Bến Tre lập lúc 13 giờ 30 phút ngày 17/02/2021 xác định:

- Điều kiện thời tiết: Việc khám nghiệm hiện trường được tiến hành trong điều kiện thời tiết khô ráo, ban ngày ánh sáng bình thường.

- Tình trạng hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn giao thông cơ bản được giữ nguyên. Tuy nhiên có xáo trộn một phần do công tác cấp cứu nạn nhân, phân luồng giao thông và phương tiện giao thông qua lại.

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng quốc lộ 57 thuộc địa phận ấp Phụng Đức, xã Phú Phụng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Hướng của đoạn đường là hướng Đông Bắc - Tây Nam. Mặt đường được bê tông nhựa bằng phẳng, độ rộng mặt đường là 11 mét.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên các vị trí: (1) là vết cày; (2) là vết cày; (3) là vết cày (4) là xe mô tô biển số 71C4-172.95; (5) là xe mô tô biển số 71C4-057.54.

- Xác định điểm mốc và mép đường để làm chuẩn: Điểm mốc cố định là trụ điện số 474CL/183 nằm trong lề đường phải quốc lộ 57 theo hướng khám nghiệm từ Phú Phụng đi Vĩnh Long. Lấy mép nhựa lề đường bên trái quốc lộ 57 theo chiều hướng từ Phú Phụng đi Vĩnh Long là mép đường chuẩn. Hiện trường vụ tai nạn được tiến hành theo phương pháp cuốn chiếu.

- Mô tả theo thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Các dấu vết được ghi nhận và đo vẽ vào mép đường chuẩn như sau:

+ Vết cày (1) có chiều dài 1,70 mét, đầu vết cày (1) cách mép đường chuẩn là 6,50 mét, đuôi vết cày (1) cách mép đường chuẩn là 6,40 mét, đuôi vết cày (1) cách đầu vết cày (2) là 3,75 mét.

+ Vết cày (2) bị đứt quãng có chiều dài 22,70 mét, đầu vết cày (2) cách mép đường chuẩn là 5,10 mét, đuôi vết cày (2) cách mép đường chuẩn là 5,00 mét, đuôi vết cày (2) cách trụ điện số 474CL/183 là 15,45 mét, đầu vết cày (2) cách đầu vết cày (3) là 5,87 mét.

+ Vết cày (3) có chiều dài 8,60 mét, đầu vết cày (3) cách mép đường chuẩn là 4,70 mét, đuôi vết cày (3) nằm trên tâm của (4).

+ Tâm trục trước của (4) cách đường chuẩn 3,38 mét, tâm trục sau của (4) cách mép đường chuẩn là 2,70 mét.

+ Tâm trục sau của (5) cách đường chuẩn 0,90 mét, tâm trục trước của (5) cách mép đường chuẩn là 0,30 mét.

Tâm trục trước của (5) cách đuôi vết cày (2) là 20,60 mét.

Tâm trục sau của (5) cách đuôi vết cày (2) là 19,40 mét.

Trụ điện số 474CL/183 cách đường chuẩn là 19,90 mét

Kết luận giám định:

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 34/TT ngày 25/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

1. Dấu vết chính qua giám định:

- Biên dạng đầu ngoài xương đòn trái.

- Biên dạng đầu dưới cẳng chân trái.

- Phù nề, sây sát da, bầm tụ máu vùng thái dương - chẩm trái. Sây sát da vùng trán.

- Xuất huyết, tụ máu nặng tổ chức dưới da, cơ vùng trán - đỉnh - chẩm - thái dương trái.

- Vỡ nứt xương hộp sọ vùng thái dương trái.

- Sung huyết màng cứng.

- Máu tụ dưới màng cứng hai bán cầu đại não, lượng nhiều.

- Xuất huyết lan tỏa dưới màng mềm hai bán cầu đại não.

- Dập não thùy thái dương - đỉnh - chẩm phải.

- Máu tụ trong nhu mô não, lượng nhiều.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Lê Thị B chết do đa chấn thương.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 91-321/TgT ngày 17/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận thương tích của ông Trần Văn B:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết trầy xước da vùng mặt lưng các ngón 3,4,5 bàn chân trái đã khô, đóng mào.

+ Kích thước mào ngón 3: 02cm x 01 cm.

+ Kích thước mào ngón 4: 01,5cm x 0,5cm.

+ Kích thước mào ngón 5: 01cm x 01cm

- Vết xây xước da mặt trong gót chân trái đã lành sẹo, kích thước: 04cm x 01cm.

- Vết trầy xước da vùng gò má trái đã lành sẹo, kích thước: 08cm x 01cm.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 15%.

Định giá tài sản: Tại kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐG ngày 30/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Lách xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future, màu sơn nâu vàng, biển số 71C4-xxxx, số máy JC54E3023029, số khung RLHJC5389EZ014623 là 1.000.000 đồng; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Nouvo, màu sơn vàng đen, biển số 71C4-xxxx, số máy 1BD1-040431, số khung B10CY-0404426 là 500.000 đồng. Tổng cộng: 1.500.000 đồng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Võ Trường D là 0, 204mg/l khí thở.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, màu sơn vàng đen, biển số 71C4-xxxx, số khung: B10CY-040426, số máy: 1DB1-040431;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, màu sơn nâu vàng, biển số 71C4-xxxx, số khung RLHJC5389EZ014623, số máy JC54E3023029.

Quá trình điều tra, Võ Trường D khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với những chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số 62/CT-VKSCL ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách để xét xử Võ Trường D về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Trường D phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Võ Trường D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách đã:

+ Trả cho bà Trương Thị P 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, màu sơn vàng đen, biển số 71C4-xxxx, số khung: B10CY-040426, số máy: 1DB1-040431;

+ Chuyển cho Phòng cảnh sát giao thông đường bộ - Công an tỉnh Bến Tre 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, màu sơn nâu vàng, biển số 71C4-xxxx, số khung RLHJC5389EZ014623, số máy JC54E3023029 để xử lý theo quy định do vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ. Hiện phòng cảnh sát giao thông đường bộ - Công an tỉnh Bến Tre đã ra quyết định xử phạt hành chính và trả lại xe cho ông B.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của

bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét đến.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn B và bà Trương Thị P không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa là không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên việc xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan này là phù hợp với Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 12 giờ 50 phút ngày 17 tháng 02 năm 2021, sau khi đã uống rượu, bia Võ Trường D điều khiển xe mô tô biển số 71C4-xxxx không giữ khoảng cách an toàn, vượt xe cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 71C4-xxxx do ông Trần Văn B, cư trú tại ấp C, xã P Ph, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre điều khiển chở bà Lê Thị B đi cùng chiều phía trước. Hậu quả làm cho bà B tử vong do đa chấn thương, ông B bị thương tích 15%.

[3] Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 50 phút ngày 17 tháng 02 năm 2021, sau khi có uống rượu, bia Võ Trường D điều khiển xe mô tô biển số 71C4-xxxx cách khoảng 50 đến 60 mét đã nhìn thấy ông Trần Văn B điều khiển xe mô tô biển số 71C4-xxxx đi cùng chiều, muốn vượt qua xe của ông B nhưng không có tín hiệu xin vượt, tự ý vượt không đảm bảo an toàn theo Luật giao thông đường bộ dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 71C4-xxxx do ông B điều khiển. Hậu quả làm cho bà Lê Thị B tử vong, ông Trần Văn B bị thương tích 15%.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào Điều 12; Điều 14 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 1 Điều 35 của Luật phòng chống tác hại của rượu, bia năm 2019; cũng từ hành vi vi phạm trên bị cáo đã gây thiệt hại cho tính mạng của bà Lê Thị B. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Trường D đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì không tuân thủ Luật giao thông đường bộ mà bị cáo đã gây thiệt hại đến tính mạng của người bị hại, gây mất trật tự an toàn giao thông nơi bị cáo gây ra tai nạn, gây nên tâm lý bất an cho mọi người khi tham gia điều khiển phương tiện giao thông. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, người đại diện của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có kinh tế khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng, nên Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Ghi nhận bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét đến.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn B và bà Trương Thị P không có yêu cầu bồi thường nên không xét đến.

- Xét đề nghị về việc xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Võ Trường D** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo: **Võ Trường D** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét đến.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn B và bà Trương Thị P không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách đã:

- Trả cho bà Trương Thị P 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, màu sơn vàng đen, biển số 71C4-xxxx, số khung: B10CY-040426, số máy: 1DB1-040431;

- Chuyển cho Phòng cảnh sát giao thông đường bộ - Công an tỉnh Bến Tre 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, màu sơn nâu vàng, biển số 71C4-xxxx, số khung RLHJC5389EZ014623, số máy JC54E3023029 để xử lý theo quy định do vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ. Hiện phòng cảnh sát giao thông đường bộ - Công an tỉnh Bến Tre đã ra quyết định xử phạt hành chính và trả lại xe cho ông B.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Trường D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Công an huyện Chợ Lách;
- Bộ phận HS CA huyện Chợ Lách;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Chí Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Công an huyện Chợ Lách;
- Bộ phận HS CA huyện Chợ Lách;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Đức

